

Số: /BC-BNN-PCTT

*Hà Nội, ngày tháng năm 2021*

## **BÁO CÁO**

### **Đánh giá tác động của chính sách trong đề nghị xây dựng Nghị định về thành lập và quản lý Quỹ phòng, chống thiên tai**

Thực hiện Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 và Nghị định 34/2016/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn báo cáo đánh giá tác động của chính sách trong đề nghị xây dựng Nghị định về thành lập và quản lý Quỹ phòng, chống thiên tai như sau:

#### **I. BỐI CẢNH XÂY DỰNG CHÍNH SÁCH**

Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật phòng, chống thiên tai và Luật đê điều (Luật sửa đổi) được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020 và có hiệu lực từ ngày 01/7/2021.

Nhằm triển khai thực hiện đồng bộ các chính sách khi Luật sửa đổi nêu trên có hiệu lực và đi vào cuộc sống, ngày 24/7/2020 Thủ tướng Chính phủ có Quyết định số 1109/QĐ-TTg ban hành danh mục và phân công cơ quan chủ trì soạn thảo văn bản quy định chi tiết thi hành các Luật, Nghị quyết được Quốc hội khóa XIV thông qua tại Kỳ họp thứ 9, trong đó giao Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì xây dựng dự thảo Nghị định về thành lập và quản lý Quỹ phòng chống thiên tai (Dự thảo Nghị định) thay thế Nghị định số 83/2019/NĐ-CP ngày 12/11/2019 (Nghị định 83) và Nghị định số 94/2014/NĐ-CP ngày 17/10/2014 (Nghị định 94) của Chính phủ. Đây là hai Nghị định đã được triển khai sâu rộng trong thời gian vừa qua, huy động nguồn lực hiệu quả từ các cơ quan, tổ chức, cá nhân Việt Nam; tổ chức, cá nhân nước ngoài, tổ chức quốc tế đang sinh sống, hoạt động hoặc tham gia phòng, chống thiên tai tại Việt Nam góp phần nâng cao năng lực phòng, chống thiên tai từ giai đoạn phòng ngừa đến ứng phó và khắc phục hậu quả thiên tai.

Dự thảo Nghị định nêu trên bổ sung Quỹ phòng, chống thiên tai Trung ương, đồng thời tháo gỡ một số bất cập, hạn chế và những khó khăn vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện các Nghị định số 83/2019/NĐ-CP và số 94/2014/NĐ-CP tại các tỉnh, thành phố (tỉnh) trong thời gian vừa qua.

#### **II. MỤC TIÊU XÂY DỰNG CHÍNH SÁCH**

1. Nghị định về thành lập và quản lý Quỹ phòng, chống thiên tai nhằm tiếp tục hoàn thiện cơ sở pháp lý để triển khai thực hiện hiệu quả Luật sửa đổi, bổ sung

một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều số 60/2020/QH14.

2. Sửa đổi, bổ sung những quy định còn vướng mắc, khó khăn chính trong thực tiễn thực thi các Nghị định số 83/2019/NĐ-CP và số 94/2014/NĐ-CP, có kế thừa những quy định còn phù hợp, đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ với hệ thống pháp luật hiện hành; đáp ứng yêu cầu thực tiễn, nhu cầu phát triển, hội nhập quốc tế trong lĩnh vực phòng, chống thiên tai.

3. Hoàn thiện cơ chế, chính sách tài chính cho phòng, chống thiên tai để chủ động trong xây dựng kế hoạch hàng năm và xử lý khi có tình huống bất thường, nhất là xử lý khẩn cấp trong khắc phục hậu quả thiên tai; để các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và người dân hiểu đúng và đầy đủ các quy định của Quỹ phòng chống thiên tai.

### **III. XÁC ĐỊNH VẤN ĐỀ BẤT CẬP**

#### **1. Tổng quan tình hình thực hiện:**

Luật Phòng, chống thiên tai năm 2013 quy định việc thành lập Quỹ phòng, chống thiên tai ở cấp tỉnh (thay thế cho Quỹ phòng chống lụt bão trước đây) để hỗ trợ thêm kinh phí cho các hoạt động phòng chống thiên tai trong đó ưu tiên các hoạt động ứng phó khẩn cấp và cứu trợ sau thiên tai. Quỹ phòng chống thiên tai đã giúp giảm nhẹ một phần gánh nặng ngân sách.

Tính đến 31/12/2020 đã có 63/63 tỉnh ban hành Quyết định thành lập Quỹ và hình thành cơ quan quản lý Quỹ theo hình thức kiêm nhiệm, trong đó có 60/63 tỉnh đã tiến hành thu Quỹ, tổng kinh phí đã thu được đến 31/12/2020 là 3.653 tỷ đồng<sup>1</sup>.

Hiện nay, một số địa phương còn chưa sử dụng Quỹ để chi cho hoạt động phòng, chống thiên tai hoặc đã chi với kinh phí rất hạn chế. Đến 31/12/2020 có 49/60 tỉnh tiến hành chi Quỹ với tổng kinh phí là 1.819 tỷ đồng (chiếm 50% tổng số tiền quỹ đã thu được). Còn 09/60 địa phương chưa sử dụng Quỹ cho công tác phòng, chống thiên tai. Nội dung chi tập trung chủ yếu hỗ trợ khắc phục thiệt hại và một số hoạt động phòng ngừa thiên tai (tuyên truyền phổ biến kiến thức pháp luật về phòng, chống thiên tai; lập kế hoạch, phương án và diễn

---

<sup>1</sup> Tổng kinh phí đã thu được đến 31/12/2020 là 3.653 tỷ đồng, cụ thể:

- Có 23/60 tỉnh đã thu được trên 50 tỷ đồng: Lào Cai, Thái Nguyên, Hà Nội, Phú Thọ, Bắc Giang, Bắc Ninh, Hưng Yên, Quảng Ninh, Hải Phòng, Nam Định, Thái Bình, Thanh Hóa, Nghệ An, Đà Nẵng, Đắk Lắk, H.C.Minh, Long An, Vĩnh Long, An Giang, Đồng Nai, Bình Dương, Bình Phước, Tây Ninh.

- Có 21/60 tỉnh đã thu được từ 20 - 50 tỷ đồng: Hà Giang, Lạng Sơn, Hòa Bình, Vĩnh Phúc, Hải Dương, Hà Nam, Ninh Bình, Hà Tĩnh, Quảng Nam, Bình Định, Khánh Hòa, Gia Lai, Bình Thuận, B.R.V.Tàu, Tiền Giang, Trà Vinh, Sóc Trăng, Cà Mau, Kiên Giang, Đồng Tháp, Cần Thơ.

- Có 16/60 tỉnh đã thu được dưới 20 tỷ đồng: Điện Biên, Cao Bằng, Sơn La, Yên Bái, Tuyên Quang, Bắc Cạn, Quảng Trị, T.T.Huế, Quảng Ngãi, Phú Yên, Ninh Thuận, Kon Tum, Đắk Nông, Lâm Đồng, Bến Tre, An Giang.

- Có 03 tỉnh chưa thu quỹ: Lai Châu, Quảng Bình, Bạc Liêu.

tập phòng, chống thiên tai cấp xã; tu sửa khẩn cấp công trình phòng, chống thiên tai; hỗ trợ người dân khắc phục hậu quả do thiên tai,...).

## **2. Những hạn chế, khó khăn, vướng mắc:**

Thực tiễn thi hành Quỹ phòng chống thiên tai từ tháng 12/2014 đến nay cho thấy một số quy định của Luật Phòng chống thiên tai về Quỹ phòng chống thiên tai còn nhiều hạn chế, bất cập, không phù hợp với thực tiễn, cụ thể là:

- *Thứ nhất*, việc điều hòa nguồn quỹ giữa các địa phương khi có tình huống thiên tai nghiêm trọng hoặc xử lý tồn quỹ cuối năm theo quy định chưa thực sự khả thi, không kịp thời, không tận dụng một phần nguồn Quỹ cho các địa phương khó khăn về ngân sách, vùng sâu, vùng xa và phân bổ vào các nhiệm vụ không thực sự cấp bách. Vì vậy để thúc đẩy việc chuyển giao quỹ sang cho các địa phương cần có cơ chế ở cấp Trung ương và cấp tỉnh để tạo điều kiện cho cơ chế phân bổ quỹ và chuyển một phần nguồn lực của quỹ cho các khu vực cần hỗ trợ khi bị thiên tai. Theo đó một tỷ lệ phần trăm kinh phí nhất định sẽ được chuyển giao cho Trung ương và phần còn lại thì được giữ lại ở cấp huyện và cấp tỉnh. Quỹ ở cấp cao hơn có thể hoạt động như là nơi điều hoà cho quỹ ở cấp thấp hơn, nơi phải trải qua sự cố cực đoan và đang cần hỗ trợ kinh phí.

- *Thứ hai*, việc nhận hỗ trợ một số tổ chức quốc tế cho Việt Nam khắc phục nhanh hậu quả thiên tai. Quỹ Phòng chống thiên tai hiện tại chỉ có ở cấp tỉnh chưa phù hợp cho hoạt động tiếp nhận viện trợ khẩn cấp từ quốc tế để hỗ trợ khi thiên tai ảnh hưởng đến nhiều địa phương nhằm hỗ trợ khắc phục hậu quả thiên tai, giúp người dân sớm ổn định cuộc sống mà hoàn toàn dựa trên sự đóng góp từ các cá nhân và tổ chức/doanh nghiệp đủ điều kiện.

- *Thứ ba*, một số hoạt động thuộc nhiệm vụ quản lý của Trung ương, hoạt động liên quan đến liên vùng, liên tỉnh chưa tận dụng được nguồn Quỹ phòng chống thiên tai ở cấp tỉnh. Trong đó, nguồn ngân sách nhà nước hỗ trợ cho hoạt động này cũng rất hạn chế, không đáp ứng được nhu cầu cấp thiết trong giai đoạn hiện nay.

Vì vậy, việc thành lập thêm Quỹ phòng chống thiên tai cấp Trung ương và thực hiện cơ chế chuyển giao tài chính nhằm tăng cường hiệu quả cả ở Trung ương và địa phương là rất cần thiết.

Dự thảo Nghị định cũng góp phần quan trọng nhằm tháo gỡ những khó khăn vướng mắc trong việc thực hiện các Nghị định: số 83 và số 94 tại các tỉnh, cụ thể: làm rõ hơn về việc ban hành quy chế về tổ chức, hoạt động của Quỹ; các đối tượng miễn giảm tạm hoãn đóng góp; các nội dung chi, phân bổ quỹ,...

## **IV. MỤC TIÊU GIẢI QUYẾT VẤN ĐỀ**

1. Hình thành cơ chế điều hòa Quỹ phòng chống thiên tai ở cấp Trung ương giúp việc vận hành, sử dụng quỹ phù hợp hơn, kịp thời triển khai các hoạt động phòng chống thiên tai, nhất là trong tình huống khẩn cấp; hình thành cơ chế giúp tiếp nhận nguồn hỗ trợ từ các tổ chức quốc tế, giảm một phần gánh nặng ngân sách

quốc gia cũng như tận dụng nguồn quỹ cho các hoạt động cấp Trung ương, hoạt động liên quan nhiều địa phương.

2. Sửa đổi, bổ sung những quy định còn vướng mắc, khó khăn chính trong thực tiễn thực thi các Nghị định số 83/2019/NĐ-CP và số 94/2014/NĐ-CP, có kế thừa những quy định còn phù hợp, đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ với hệ thống pháp luật hiện hành; đáp ứng yêu cầu thực tiễn, nhu cầu phát triển, hội nhập quốc tế trong lĩnh vực phòng, chống thiên tai.

3. Hoàn thiện cơ chế, chính sách tài chính cho phòng, chống thiên tai để chủ động trong xây dựng kế hoạch hàng năm và xử lý khi có tình huống bất thường, nhất là xử lý khẩn cấp trong khắc phục hậu quả thiên tai; để các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và người dân hiểu đúng và đầy đủ các quy định của Quỹ phòng chống thiên tai.

## **V. GIẢI PHÁP ĐỀ XUẤT GIẢI QUYẾT VẤN ĐỀ**

Xây dựng Nghị định về thành lập và quản lý Quỹ phòng, chống thiên tai tổng hòa, đồng bộ tại cấp Trung ương và cấp tỉnh; phát huy năng lực nội tại trong nước đồng thời kết nối hiệu quả nguồn lực hỗ trợ quốc tế trong công tác phòng, chống thiên tai, trong đó quy định bổ sung và làm rõ:

1. Đối với Quỹ Trung ương: Bộ máy quản lý và điều hành Quỹ; nguồn tài chính của Quỹ; nội dung chi của Quỹ; chế độ tài chính, kế toán và kiểm toán; chế độ báo cáo, chế độ thông tin, công khai nguồn thu, chi Quỹ.

2. Xác định mối quan hệ giữa Quỹ trung ương và Quỹ cấp tỉnh

3. Đối với Quỹ phòng, chống thiên tai cấp tỉnh: Bộ máy quản lý và điều hành Quỹ; nguồn tài chính của Quỹ; đối tượng được miễn, giảm, tạm hoãn đóng góp Quỹ; thẩm quyền quyết định miễn, giảm, tạm hoãn và thời hạn được miễn, giảm, tạm hoãn; Quản lý thu, kế hoạch thu nộp Quỹ; nội dung chi của Quỹ; thẩm quyền chi Quỹ; báo cáo, phê duyệt quyết toán; thanh tra, kiểm toán và giám sát hoạt động Quỹ; Thông tin, công khai nguồn thu, chi Quỹ.

4. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các cấp, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ liên quan

5. Nghĩa vụ của tổ chức kinh tế trong nước và nước ngoài trên địa bàn và cá nhân có nghĩa vụ đóng góp Quỹ,...

## **VI. ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG CỦA GIẢI PHÁP ĐỐI VỚI ĐỐI TƯỢNG CHỊU TÁC ĐỘNG TRỰC TIẾP CỦA CHÍNH SÁCH VÀ CÁC ĐỐI TƯỢNG KHÁC CÓ LIÊN QUAN**

1. Đối với Quỹ Phòng, chống thiên tai Trung ương:

a) Làm giảm phát sinh một số chi phí từ ngân sách nhà nước nhằm thực hiện các hoạt động về lĩnh vực phòng chống thiên tai. Mặt khác giúp điều hòa ngân sách theo đúng quy định của Luật ngân sách năm 2015, giảm một phần gánh nặng ngân sách quốc gia, tạo điều kiện hình thành các cấp bảo vệ cho ngân sách

quốc gia thông qua các cơ chế bảo toàn vốn, chuyển giao rủi ro; hỗ trợ ngân sách trong triển khai các nhiệm vụ, hoạt động ở cấp Trung ương, hoạt động, nhiệm vụ liên quan đến nhiều địa phương.

Tác động tích cực đến các tỉnh trong việc tạo dựng dự trữ cho Quỹ. Việc tiếp nhận các nguồn hỗ trợ từ các tổ chức quốc tế cũng giúp Quỹ ở Trung ương có thêm kinh phí ngoài nguồn kinh phí được trích lại cấp tỉnh để hỗ trợ trong công tác phòng chống thiên tai.

b) Tác động đối với sự phát triển kinh tế xã hội:

- Giải pháp này có tác động tích cực nhất định đối với xã hội, góp phần nâng cao hiệu quả các hoạt động về phòng chống thiên tai. Tuy nhiên cần hình thành cơ chế quản lý, vận hành Quỹ ở cấp Trung ương với quy mô tinh gọn, gắn với nhiệm vụ của các cơ quan chức năng hiện có vì vậy cơ quan quản lý nhà nước về phòng chống thiên tai ở cấp Trung ương phải bố trí thời gian, kiêm nhiệm thêm nhiệm vụ.

- Giúp phát triển các cơ chế chia sẻ rủi ro thiên tai như bảo hiểm rủi ro thiên tai, tái đầu tư vào các doanh nghiệp bị tác động bởi thiên tai... trên cơ sở hình thành các điều kiện cơ bản như theo dõi, đánh giá rủi ro, lượng hóa rủi ro, công bố, đánh giá đầy đủ thiệt hại,...

c) Xây dựng nền tảng xã hội có khả năng thích ứng nhanh trước thiên tai, tạo điều kiện thuận lợi để doanh nghiệp yên tâm khởi nghiệp, tổ chức sản xuất, kinh doanh lâu dài tại Việt Nam là một trong những nhiệm vụ cơ bản của Chính phủ kiến tạo.

d) Tác động tới hệ thống pháp luật: Triển khai việc hình thành Quỹ Phòng chống thiên tai tại cấp Trung ương cần thiết phải điều chỉnh, bổ sung, thay thế một số văn bản quy phạm pháp luật có liên quan, như: Nghị định mới thay thế các Nghị định số 83/2019/NĐ-CP và số 94/2014/NĐ-CP.

đ) Tác động đến đối tượng đóng góp: Thành lập Quỹ ở Trung ương chỉ giúp điều hoà nguồn quỹ giữa các địa phương và tiếp nhận hỗ trợ, đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài nên không gây phát sinh việc đóng góp của người dân và các tổ chức kinh tế hạch toán độc lập so với quy định hiện hành.

e) Tác động đến tư tưởng của người dân và cộng đồng:

- Tác động tích cực đối với tư tưởng của người dân đặc biệt là người dân khu vực thường xuyên bị thiên tai. Người dân sẽ thấy yên tâm hơn khi nguồn lực trong hoạt động PCTT đủ mạnh, để thực hiện nhiệm vụ đảm bảo an toàn tính mạng và tài sản của nhân dân, thể hiện sự quan tâm của Đảng, Nhà nước đối với người dân, doanh nghiệp trong khu vực thường xuyên bị thiên tai.

- Sự quan tâm hơn trong xây dựng, triển khai có hiệu quả các chính sách ưu đãi đối với người dân, doanh nghiệp trong khu vực thường xuyên bị thiên tai sẽ có tác

động tích cực giúp họ có điều kiện phát triển so với các vùng miền, khác đồng thời khôi phục nhanh cuộc sống và hoạt động sản xuất, kinh doanh ngay sau thiên tai.

g) Tác động về biên chế và cơ sở vật chất:

- Về biên chế: Việc hình thành Quỹ Phòng chống thiên tai cấp Trung ương sẽ theo hướng kiêm nhiệm, vì vậy không làm tăng biên chế trong quá trình thực hiện.

- Về cơ sở vật chất phục vụ hoạt động: Sau khi hình thành, lực lượng làm công tác quản lý Quỹ PCTT cấp Trung ương vẫn sẽ được bố trí chỗ làm việc trên cơ sở sắp xếp lại trụ sở làm việc, trang thiết bị hiện có tại Văn phòng thường trực Ban Chỉ đạo TW về PCTT. Như vậy về cơ bản đảm bảo không làm gia tăng kinh phí từ ngân sách nhà nước.

h) Tác động về giới: Không có tác động về giới.

i) Tác động tiêu cực: Trong quá trình thực hiện ban đầu có thể gây xáo trộn một phần về bộ máy, chức năng, nhiệm vụ.

## **2. Đối với Quỹ phòng, chống thiên tai cấp tỉnh:**

a) Về bộ máy, chức năng, nhiệm vụ:

- Triển khai thực hiện các Nghị định số 83/2019/NĐ-CP và số 94/2014/NĐ-CP, hiện nay, có 63/63 tỉnh, thành phố đã xây dựng bộ máy quản lý quỹ (Quỹ là kiêm nhiệm), quy định chức năng nhiệm vụ, tổ chức thu và chi quỹ; nhìn chung việc thực hiện thu quỹ được triển khai rộng khắp (60/63 tỉnh đã tiến hành thu và 51/60 tỉnh tiến hành chi Quỹ).

- Dự thảo Nghị định về thành lập và quản lý Quỹ phòng, chống thiên tai sẽ mang tính kế thừa bộ máy, củng cố kiện toàn chặt chẽ chức năng, nhiệm vụ góp phần tăng tính hiệu quả trong việc thu và chi quỹ phòng, chống thiên tai, đây là nguồn lực rất quan trọng hỗ trợ hiệu quả trong công tác phòng, chống thiên tai tại các địa phương.

- Tác động tích cực nhất định đối với xã hội, góp phần nâng cao hiệu quả các hoạt động về phòng chống thiên tai; xây dựng nền tảng xã hội có khả năng thích ứng nhanh trước thiên tai, tạo điều kiện thuận lợi để doanh nghiệp yên tâm khởi nghiệp, tổ chức sản xuất, kinh doanh lâu dài tại Việt.

b) Tác động tới hệ thống pháp luật: Khi dự thảo Nghị định về thành lập và quản lý Quỹ phòng, chống thiên tai trình Chính phủ ban hành Nghị định thay thế các Nghị định số 83/2019/NĐ-CP và số 94/2014/NĐ-CP.

c) Tác động đến đối tượng đóng góp: Dự thảo Nghị định Quỹ phòng, chống thiên tai dự kiến điều chỉnh giảm mức đóng của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong các doanh nghiệp còn 50% so với mức quy định tại Nghị định số 83/2019/NĐ-CP và số 94/2014/NĐ-CP.

d) Tác động đến tư tưởng của người dân và cộng đồng:

- Tác động tích cực đối với tư tưởng của người dân đặc biệt là người dân khu

vực thường xuyên bị thiên tai. Người dân sẽ thấy yên tâm hơn khi nguồn lực trong hoạt động PCTT đủ mạnh, để thực hiện nhiệm vụ đảm bảo an toàn tính mạng và tài sản của nhân dân, thể hiện sự quan tâm của Đảng, Nhà nước đối với người dân, doanh nghiệp trong khu vực thường xuyên bị thiên tai.

- Sự quan tâm hơn trong xây dựng, triển khai có hiệu quả các chính sách ưu đãi đối với người dân, doanh nghiệp trong khu vực thường xuyên bị thiên tai sẽ có tác động tích cực giúp họ có điều kiện phát triển so với các vùng miền, khác đồng thời khôi phục nhanh cuộc sống và hoạt động sản xuất, kinh doanh ngay sau thiên tai.

đ) Tác động về biên chế và cơ sở vật chất:

Hiện nay, 63/63 tỉnh xây dựng bộ máy quản lý quỹ theo hình thức kiêm nhiệm, do vậy không làm tăng biên chế trong quá trình thực hiện, cũng như tận dụng được cơ sở vật chất hiện có để phục vụ hoạt động của Quỹ. Như vậy về cơ bản đảm bảo không làm gia tăng kinh phí từ ngân sách nhà nước.

e) Tác động về giới: Không có tác động về giới.

g) Tác động tiêu cực: Không có tác động tiêu cực.

Tuy nhiên, để người dân hiểu rõ lợi ích thiết thực các tỉnh cần đẩy mạnh công tác tuyên truyền sâu rộng tại địa phương mình quản lý, trong đó việc công bố rộng rãi kết quả đóng góp cũng như nội dung chi cụ thể của Quỹ Phòng, chống thiên tai là hết sức quan trọng để người dân thấy được hiệu quả rõ rệt những đóng góp của mình với Quỹ.

## **VII. KIẾN NGHỊ GIẢI PHÁP LỰA CHỌN**

Thành lập Quỹ Phòng chống thiên tai tại cấp Trung ương, đồng thời củng cố Quỹ phòng, chống thiên tai cấp tỉnh sẽ tạo nguồn lực quan trọng thông suốt để tăng cường năng lực phòng chống thiên tai trên toàn quốc; nâng cao chất lượng nguồn nhân lực cho công tác này; kinh phí cho các hoạt động Phòng chống thiên tai được quan tâm đầu tư; động viên, khuyến khích những người làm công tác Phòng chống thiên tai tập trung với công việc, qua đó nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác.

Trên là báo cáo đánh giá tác động của chính sách trong đề nghị xây dựng Nghị định về thành lập và quản lý Quỹ phòng, chống thiên tai./.

### **Nơi nhận:**

- Như trên;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng
- Chính phủ (để b/c);
- Các thành viên Chính phủ;
- Ủy ban Pháp luật của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tư pháp;
- Lưu: VT, PCTT, PC (5b).

**KT.BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**

**Nguyễn Hoàng Hiệp**